

Số: /QĐ-UBND

An Giang, ngày tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa, lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia; Nghị định số 367/2025/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2025 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Quyết định số 647/QĐ-BXD ngày 04 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 651/QĐ-BXD ngày 05 tháng 5 năm 2026 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 4407/TTr-SXD ngày 12 tháng 5 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính (TTHC) mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Hàng hải

và đường thủy nội địa, lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

- Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 5, 8, 9, 10, 11 thuộc Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang tại Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

- Bãi bỏ thủ tục hành chính thứ tự số 20 mục III thuộc Danh mục TTHC được sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang thành Sở Xây dựng tỉnh An Giang theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 1, 2, 12, 13, 14 thuộc Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang của Quyết định số 473/QĐ-UBND ngày 04/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính Quyết định số 236/QĐ-UBND ngày 15/01/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang về việc công bố danh mục TTHC mới ban hành trong lĩnh vực Nhà ở thuộc phạm vi chức năng quản lý của Sở Xây dựng tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 2, 3, 4, 6 Mục A, phần I; thứ tự số 1, 2, 3, 4, 6, 7 phần II thuộc Danh mục thủ tục hành chính được mới ban hành, được thay thế trong lĩnh vực Nhà ở thuộc thẩm quyền quản lý, giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang theo Quyết định số 1550/QĐ-UBND ngày 11/10/2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 13, 14, 15 mục 3 thuộc Danh mục TTHC mới ban hành, được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bị bãi bỏ trong lĩnh vực Đường bộ thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang theo Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 16/01/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang;

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 22, 25, 28, 33, 34, 35 mục III thuộc Danh mục TTHC được sửa đổi tên cơ quan có thẩm quyền giải quyết từ Sở Giao thông vận tải tỉnh An Giang thành Sở Xây dựng tỉnh An Giang theo Quyết định số 652/QĐ-UBND ngày 26/4/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Sửa đổi, bổ sung thủ tục hành chính thứ tự số 15, 16, 18 mục 2 thuộc Danh mục TTHC được sửa đổi, bổ sung, thay thế trong lĩnh vực Nhà ở, kinh doanh bất động sản; hàng hải và đường thủy nội địa theo quy định về phân quyền, phân cấp phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp thuộc phạm vi chức năng quản lý, thẩm quyền giải quyết của Sở Xây dựng tỉnh An Giang theo Quyết định số 1053/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định này xây dựng quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính.

2. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị có liên quan công khai thủ tục hành chính được công bố tại Quyết định này cung cấp, tích hợp lên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Cục Kiểm soát TTHC - BTP;
- CT, các PCT. UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin điện tử tỉnh;
- Phòng Kinh tế;
- Trung tâm PVHCC tỉnh;
- Lưu: VT, nvthanh.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Thanh Phong

DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG, BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC ĐƯỜNG BỘ THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG QUẢN LÝ CỦA SỞ XÂY DỰNG ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH AN GIANG

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 5 năm 2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang)

A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

1. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý
LĨNH VỰC NHÀ Ở						
1		Bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân được đầu tư xây dựng không bằng vốn đầu tư công.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản
2		Bán, cho thuê mua, cho thuê nhà ở xã hội được đầu tư xây dựng theo dự án và không sử dụng vốn đầu tư công, nguồn tài chính công đoàn.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	

2. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA						
	1.009446	Công bố chuyển bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
	1.009449	Công bố hoạt động khu	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	
	1.009459	Công bố mở luồng Chuyên dùng nối với luồng quốc gia, luồng	Công bố luồng chuyên dùng nối với luồng địa phương:	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		chuyên dùng nội với luồng địa phương	<ul style="list-style-type: none"> - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; - Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố mở luồng. 	<p>đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 		<p>phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.</p>
	1.009456	Công bố hoạt động cảng thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với cảng thủy nội địa tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định. - Đối với cảng thủy nội địa không tiếp nhận phương tiện thủy nước ngoài: Trong thời hạn 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	<p>Phí thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.</p>	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			04 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.			
	1.009460	Công bố đóng luồng đường thủy nội địa khi không có nhu cầu khai thác, sử dụng	<p>Trong thời hạn 10 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định, Sở Xây dựng thẩm định hồ sơ, nếu đủ điều kiện thì báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh;</p> <p>- Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ và báo cáo của Sở Xây dựng, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định công bố đóng luồng theo phạm vi quản lý.</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn</p>	Chi phí liên quan khi đóng luồng chuyên dùng do tổ chức, cá nhân có luồng chuyên dùng chi trả, trừ trường hợp đóng luồng vì lý do bảo đảm quốc phòng, an ninh do cơ quan đề nghị đóng luồng chi trả.	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
	1.009463	Thỏa thuận về nội dung liên quan đến đường thủy nội địa đối với công trình không thuộc kết cấu hạ tầng đường thủy nội địa và	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		các hoạt động trên đường thủy nội địa		- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn		
	1.009464	Công bố hạn chế giao thông đường thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	
	2.002615	Cấp Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm bằng phương tiện thủy nội địa	05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
	2.002616	Điều chỉnh thông tin trên Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy	03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi	Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		hiêm khi có sự thay đổi liên quan đến nội dung của Giấy phép		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn		
	2.002617	Cấp lại Giấy phép vận chuyển hàng hóa nguy hiểm do bị mất, bị hỏng	02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	
	1.013466	Chấp thuận vùng hoạt động tàu lặn	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
	1.013467	Phê duyệt Phương án đưa tàu lặn vào hoạt động	Chậm nhất 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	dụng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
	2.002624	Chấp thuận đề xuất thực hiện nạo vét đường thủy nội địa địa phương	Trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề xuất của tổ chức, doanh nghiệp.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không có	
	2.002625	Công bố khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ	Trong thời hạn 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận đầy đủ hồ sơ theo quy định.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
				- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn		kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.
	2.001802	Chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển	<p>- Trong thời gian 07 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phải có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét trên bờ, nhận chìm ở biển phù hợp cho chủ đầu tư dự án, công trình.</p> <p>- Đối với việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp nhận chất nạo vét cho dự án, công trình nạo vét khẩn cấp: Sau khi nhận được đề xuất của chủ đầu tư, chậm nhất sau 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh có văn bản trả lời về việc chấp thuận khu vực, địa điểm tiếp</p>	<p>- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh;</p> <p>- Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn</p>	Không có	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			nhận chất nạo vét cho dự án, công trình.			
II	LĨNH VỰC NHÀ Ở					
	1.012883	Chuyển đổi công năng nhà ở đối với nhà ở xây dựng trong dự án thuộc thẩm quyền chấp thuận của UBND cấp tỉnh.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.
	1.012884	Thông báo đơn vị đủ điều kiện quản lý vận hành nhà chung cư.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày Sở Xây dựng nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.
	1.012885	Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư	Không quá 35 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi	Không	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		dự án cải tạo, xây dựng lại nhà chung cư không bằng nguồn vốn đầu tư công.		đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn		
	1.012887	Đề xuất cơ chế ưu đãi đầu tư theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 198 của Luật Nhà ở 2023.	Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.
	1.012890	Gia hạn thời hạn sở hữu nhà ở tại Việt Nam cho cá nhân, tổ chức nước ngoài.	Tối đa 30 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
	1.012892	Cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp chưa có hợp đồng thuê nhà ở.	không quá 30 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Không	
	1.012897	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường hợp nhận chuyển quyền thuê nhà ở.	<ul style="list-style-type: none"> - Không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang sử dụng nhà ở nhận chuyển quyền thuê nhà ở trước ngày 06 tháng 6 năm 2013 (ngày Nghị định số 34/2013/NĐ-CP có hiệu lực thi hành); - Không quá 25 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp người đang thực tế 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
			sử dụng nhà ở là người nhận chuyển quyền thuê nhà ở từ ngày 06 tháng 6 năm 2013.			
	1.012898	Thủ tục cho thuê nhà ở cũ thuộc tài sản công đối với trường ký lại hợp đồng thuê	không quá 15 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	
	1.012893	Bán nhà ở cũ thuộc tài sản công.	Không quá 45 ngày, kể từ ngày cơ quan tiếp nhận hồ sơ nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.
	1.012894	Giải quyết bán phần diện tích nhà đất sử	Không quá 50 ngày, kể từ ngày đơn vị quản lý	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch	Không	

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
		dụng chung của nhà ở cũ thuộc tài sản công	vận hành tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ hoặc không quá 45 ngày, kể từ ngày Sở Xây dựng tiếp nhận đủ hồ sơ hợp lệ.	vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn		
	1.014632	Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở.	(1) Trường hợp 1: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp chưa có nhà ở thuộc sở hữu của mình): 07 ngày.	- Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn	Không	

B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐƯỢC SỬA ĐỔI, BỔ SUNG

STT	Mã TTHC	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí/ lệ phí	Căn cứ pháp lý quy định nội dung sửa đổi, bổ sung
I	Lĩnh vực Hàng hải và đường thủy nội địa					
	1.009446	Công bố chuyên bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa trong trường hợp bến thủy nội địa có quy mô, thông số kỹ thuật phù hợp với cấp kỹ thuật cảng thủy nội địa	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng
	1.009452	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến thủy nội địa	<ul style="list-style-type: none"> - Đối với bến thủy nội địa trên đường thủy nội địa quốc gia, đường thủy nội địa chuyên dùng nối với đường thủy nội địa quốc gia: 02 ngày làm việc. - Đối với trường hợp bến thủy nội địa trong vùng nước cảng biển: 05 ngày làm việc 	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng

			Thời hạn thẩm định, thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng: Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được văn bản trả lời.			
	1.009453	Thỏa thuận thông số kỹ thuật xây dựng bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định.	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Không có	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng
	1.009455	Công bố hoạt động bến khách ngang sông, bến thủy nội địa phục vụ thi công công trình chính	Trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo quy định	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp hoặc thông qua dịch vụ bưu chính gửi đến Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp xã; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn 	Phí Thẩm tra, thẩm định: 100.000 đồng/lần.	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng

II	Lĩnh vực nhà ở					
	1.014632	Thủ tục Đăng ký mua, thuê mua, thuê nhà ở xã hội, vay vốn để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở:	<p>(2) Trường hợp 2: Xác nhận điều kiện về nhà ở để được mua, thuê mua nhà ở xã hội/nhà ở cho lực lượng vũ trang nhân dân (trường hợp có nhà ở nhưng diện tích nhà ở bình quân đầu người thấp hơn 15m² sàn/người): 07 ngày.</p> <p>(3) Trường hợp 3: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước thông qua Ngân hàng Chính sách xã hội để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: Không có.</p> <p>(4) Trường hợp 4: Xác nhận điều kiện vay vốn ưu đãi của Nhà nước tại tổ chức tín dụng do Nhà nước chỉ định để hộ gia đình, cá nhân tự xây dựng hoặc cải tạo, sửa chữa nhà ở: Không có.</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Phục vụ hành chính công; - Nộp hồ sơ trực tuyến tại địa chỉ dichvucong.gov.vn; - Nộp hồ sơ thông qua dịch vụ Bưu chính công ích. 	Không	Nghị định số 54/2026/NĐ-CP ngày 09/02/2026 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định trong lĩnh vực nhà ở, kinh doanh bất động sản.

			<p>(5) Trường hợp 5: Xác nhận đối tượng được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 9, 10, 11 Điều 76 của Luật Nhà ở): Không có.</p> <p>(6) Trường hợp 6: Xác nhận đối tượng, thu nhập để được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội (áp dụng cho các đối tượng quy định tại các khoản 5, 6, 8 Điều 76 của Luật Nhà ở, trừ đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): Không có.</p> <p>(7) Trường hợp 7: Xác nhận điều kiện về thu nhập để được mua, thuê mua nhà ở xã hội (áp dụng cho đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 76 của Luật Nhà ở không có</p>			
--	--	--	--	--	--	--

			hợp đồng lao động, không được hưởng lương hưu do cơ quan Bảo hiểm xã hội chi trả): 07 ngày.			
--	--	--	---	--	--	--

C. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ TRONG LĨNH VỰC HÀNG HẢI VÀ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA

STT	Mã hồ sơ TTHC	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định nội dung bãi bỏ	Cơ quan thực hiện
1	1.000940	Quyết định đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động	Nghị quyết số 24/2026/NQ-CP ngày 29/4/2026 của Chính phủ cắt giảm, phân cấp, đơn giản hóa thủ tục hành chính, điều kiện kinh doanh lĩnh vực quốc phòng, nội vụ, tài chính, xây dựng, ngoại giao, tư pháp, ngân hàng.	Ủy ban nhân dân tỉnh
2	1.007949	Quyết định lại đưa cơ sở phá dỡ tàu biển vào hoạt động		Ủy ban nhân dân tỉnh
3	1.000892	Phê duyệt phương án phá dỡ tàu biển		Ủy ban nhân dân tỉnh
4	2.000378	Cấp Giấy phép nhập khẩu tàu biển đã qua sử dụng để phá dỡ		Ủy ban nhân dân tỉnh
5	1.009445	Thỏa thuận nâng cấp bến thủy nội địa thành cảng thủy nội địa		Sở Xây dựng
6	2.001998	Cấp lại giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa		Ủy ban nhân dân tỉnh